**Đề thi đề xuất**

**2. Kỳ thi: Thi tuyển sinh 10 không chuyên Môn thi: Ngữ văn**

**Thời gian làm bài: 120 phút**

**3. Họ và tên: Đinh Thị Viện Chức vụ: Giáo viên**

**4. Đơn vị: Trường THCS Thi Sơn**

**5. Nội dung đề thi:**

**I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Tuổi thiếu niên là tuổi của ước mơ và hoài bão. Nó gắn liền với khát vọng chinh phục thử thách và giải được mật mã cuộc đời. Khát vọng luôn xanh và cuộc sống luôn đẹp, nhưng trong một thời khắc nào đó, có thể nhiều bạn trẻ đã thấy cuộc đời như một mớ bòng bong của những điều bỡ ngỡ với bao trăn trở không dễ tỏ bày. Đi qua tuổi thơ, cuộc đời mở ra trước mắt bạn một hành trình dài, nhiều hoa hồng nhưng cũng không ít chông gai. Cuộc sống, với tất cả sự khắc nghiệt vốn có của nó, sẽ khiến cho bước chân bạn nhiều lần rướm máu. Và những giọt máu đỏ, hoặc sẽ thảm xuống con đường bạn đang đi và lưu lại đỏ dấu son của một vị anh hùng, hoặc sẽ trở thành dấu chấm hết cho những khát vọng đoản mệnh của một kẻ nhụt tâm, chùn bước. Nhưng dù thế nào chăng nữa, bạn hãy nhớ rằng, để trưởng thành, những thử thách và thất bại bao giờ cũng là điều cần thiết .*

(Theo *Hạt giống tâm hồn dành cho tuổi teen*, tập 2, Nhiều tác giả, NXB Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh).

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

**Câu 2.** Trong đoạn trích, tác giả nêu quan điểm về tuổi thiếu niên như thế nào?

**Câu 3.** Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau và nêu hiệu quả của việc sử dụng biện pháp tu từ ấy: “Đi qua tuổi thơ, cuộc đời mở ra trước mắt bạn một hành trình đài, nhiều hoa hồng nhưng cũng không ít chông gai.".

**Câu 4.** Em có đồng ý với ý kiến: “để trưởng thành, những thử thách [...] bao giờ cũng là điều cần thiết" không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

Từ quan điểm *“Tuổi thiếu niên là tuổi của ước mơ và hoài bão*" được nêu trong phần Đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về những việc bản thân cần làm để đạt được ước mơ.

**Câu 2 (5.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Bố tôi” của Nguyễn Ngọc Thuần

**BỐ TÔI**

*Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.*

*Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.*

*Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: "Con mình vừa gửi thư về". Mẹ tôi hỏi:"Thư đâu?". Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: "Ôi, con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?". Ông nói: "Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả". Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt*

*Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.*

(Theo Nguyễn Ngọc Thuần)

*(Nguyễn ngọc Thuần sinh năm 1972 ở Bình Thuận. Ông là cây bút chuyên sáng tác cho trẻ em. Các tác phẩm của ông được viết bằng cả tấm lòng yêu trẻ thơ, hóa thân thành một người bạn đồng trang lứa tạo nên thế giới trong từng trang văn sự giản dị, thân thuộc, bình yên, trong sáng, tinh khiết như tâm hồn của trẻ nhỏ, ngôn từ, giọng văn đầy chất cổ tích, tạo cảm giác đa chiều trong mối quan hệ giữa các nhân vật với nhau hay nhân vật với độc giả)*

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn chấm** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC - HIỂU (3,0 điểm)** | | |
| 1 | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận. | 0.5 |
| 2 | Tác giả đã nêu quan điểm về tuổi thiếu niên là: đây là tuổi của ước mơ và hoài bão. | 0.5 |
| 3 | - Biện pháp tu từ được sử dụng là: ẩn dụ (hoa hồng, chông gai)  - Tác dụng:  + Hình ảnh ẩn dụ giúp câu văn giàu hình ảnh, giàu sức biểu cảm và tác động mạnh mẽ đến người đọc.  + Sử dụng hình ảnh ẩn dụ tác giả cũng cho thấy trên hành tinh cuộc đời ta sẽ trải qua những hạnh phúc, thành công (hoa hồng) nhưng cũng sẽ gặp phải không ít vấp ngã khổ đau, thất bại (chông gai). | 1.0 |
| 4 | Học sinh đưa ra quan điểm cá nhân và có những lý giải phù hợp.  Gợi ý.  - Đồng ý với quan điểm của tác giả: để trưởng thành, những thử thách và thất bại bao giờ cũng là điều cần thiết.  - Vì:  + Thử thách sẽ giúp ta không ngừng khôn lớn, thấy được những khả năng vượt trội của bản thân.  + Thất bại sẽ giúp ta tích lũy kinh nghiệm.  => Từ những thử thách, thất bại ấy con người sẽ ngày càng thành thục hơn, trưởng thành hơn, sâu sắc hơn. Và cũng từ những thất bại ấy, tất yếu đến một ngày bạn sẽ chạm đến thành công. | 1.0 |
| **II. LÀM VĂN (7.0 điểm)** | | |
| 1 | *Từ quan điểm “Tuổi thiếu niên là tuổi của ước mơ và hoài bão" được nêu trong phần Đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về những việc bản thân cần làm để đạt được ước mơ.*  **\* Về hình thức:**  *Đảm bảo thể thức một đoạn văn có độ dài khoảng 200 chữ, lập luận chặt chẽ, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp...*  **\* Về nội dụng:**  *Cần đảm bảo những ý cơ bản sau:*  **1. Nêu vấn đề:** Những việc bản thân cần làm để đạt được ước mơ.  **2. Giải thích:**  - Ước mơ: Là những dự định, hoài bão, mục tiêu mà con người luôn mong muốn đạt được trong cuộc đời của chính mình. Nó là những khát vọng mà con người luôn lấy đó làm mục đích để cố gắng nỗ lực.  => Tuổi trẻ là tuổi của những ước mơ và hoài bão của những mục tiêu lý tưởng lớn lao. Điều đó khiến cuộc sống của con người trở nên có ý nghĩa hơn. Để đạt được ước mơ, con người ngoài đề ra mục đích còn cần có những hành động cụ thể để hiện thực hóa ước mơ của mình.  **3. Bàn luận**  - Để hiện thực hóa ước mơ con người trước hết phải xác định ước mơ, mục đích, lý tưởng đúng đắn, rõ ràng.  - Vạch rõ kế hoạch, các bước tiến đến việc hiện thực hóa ước mơ.  - Cố gắng rèn luyện, học hỏi để có thêm kiến thức, kỹ năng kinh nghiệm phục vụ cho việc chinh phục ước mơ.  Khi gặp khó khăn, thất bại không lùi bước. Có ý chí, kiên định đến cùng không nản chí.  - Luôn giữ vững ngọn lửa đam mê trong tâm hồn.  **4. Rút ra bài học liên hệ:**  - Phê phán những người sống không có ước mơ, lý tưởng hoặc có ước mơ lý tưởng nhưng lại không có hành động để biến ước mơ thành hiện thực.  - Theo đuổi ước mơ, hoài bão nhưng không được quên đi những giá trị hạnh phúc bình dị đời thường, cần có sự cân bằng giữa việc theo đuổi ước mơ và tìm sự bình yên trong tâm hồn. | 0.25  1.75 |
| **2** | *Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Bố tôi” của Nguyễn Ngọc Thuần* |  |
|  | A. Yêu cầu về kĩ năng  a. Viết đúng kiểu bài văn nghị luận về tác phẩm truyện . Xác định đúng yêu cầu của đề  b. Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, bố cục 3 phần rõ ràng, mạch lạc, chữ viết sạch đẹp, không sai lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu  c. Sáng tạo:Có những liên hệ hợp lí; bài viết thuyết phục, lôi cuốn, hấp dẫn. | 1,0 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được tác phẩm, nội dung, chủ đề của tác phẩm, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục.  Sau đây là một số gợi ý:  **I. MỞ BÀI**  - Giới thiệu truyện ngắn “Bố tôi" của nhà văn Nguyễn Ngọc Thuần.  - Nêu nội dung khái quát cần phân tích, đánh giá: Truyện đã xây dựng thành công hình ảnh người bố - một người đàn ông miền núi chất phác, hiền hậu, hết lòng yêu thương con, trân trọng tình cảm gia đình  **II. THÂN BÀI**  **2. Phân tích**  **2.1. Hình ảnh người cha miền núi nghèo, tần tảo, vất vả, một nắng hai sương làm nương rẫy ở trên vùng núi cao và không có điều kiện để đi học**  + Bố tôi từ một vùng núi cao xa xôi  + Đi chân đất xuống núi  + Không biết chữ  + Cha con xa nhau chỉ có cách liên lạc là qua những bức thư  + Đối với người dân miền núi, nuôi con học đại học không phải là việc dễ dành nhưng ông vẫn cố gắng hết mình cho con theo học đại học  **2.2. Một người cha yêu con, tinh tế, thấu hiểu tâm tư tình cảm của con**  + Một người cha luôn quan tâm, dõi theo con: Cuối mỗi tuần, bao giờ ông cũng mặc chiếc áo phẳng phiu nhất, đi chân đát xuống núi, rẽ vào bưu điện để nhận lá thư con gửi  + Một người cha trân trọng, nâng niu tất cả những gì thuộc về con: Rồi ông lấy lại lá thư, xếp vào trong tủ cùng những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm vào mặt rồi cất đi, không thiếu một lá, ngay cả những lá thư đầu tiên nét chữ còn non nớt  + Một người cha tinh tế, thấu hiểu được những tâm tư, tình cảm, suy nghĩ của con mình: Ông không biết chữ, không đọc được những dòng thư con viết những bằng trái tim giàu tình yêu thương, ông lại biết con muốn nói những gì, cảm nhận được tình yêu, nỗi nhớ nhà, nhớ người thân của con  **3. Đặc sắc về hình thức nghệ nghệ thuật**  - Xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngoại hình, hành động, lời nói  - Cách kể chuyện bằng ngôi thứ nhất làm cho câu chuyện chân thực, sinh động, nhân vật dễ bộc lộ cảm xúc.  - Kết thúc bất ngờ để lại nhiều dư âm, cảm động trong lòng bạn đọc về tình phụ tử thiêng liêng, vĩnh cửu: Người bố mất, nhưng "tôi" biết chắc chắn, bố sẽ đi cùng tôi trên con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả cuộc đời.  - Cách đặt tên truyện thể hiện chủ đề tư tưởng của truyện  **4. Đánh giá**  **-** Khẳng định khái quát những nét đặc sắc về chủ đề và nghệ thuật của truyện:  - Liên hệ với các tác phẩm khác cùng đề tài  - Tài năng của tác giả, sức sống của tác phẩm  **III. KẾT BÀI**  - Khẳng định lại giá trị của truyện  - Nêu ý nghĩa của truyện đối với bản thân và người đọc | 0,25  1,25  1,25  0,75  0,25  0,25 |

**Hết**

**A. Ma trận đề kiểm tra**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**(Thời gian kiểm tra: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ 8 chữ (*Thơ hiện đại*)** | 4 TN  0 TL | 4 TN  0 TL | 0 TN  2 TL | 0 TN  0 TL | 60 % |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn kể chuyện sáng tạo** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | 40 % |
| **Tổng** | | | 4 TN  1\* TL | 4 TN  1\* TL | 0 TN  3 TL | 0 TN  1 TL | 100% |
| **Tỉ lệ** | | | 30% | 30% | 30% | 10% | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | **40%** | | **100%** |

**B. Bảng đặc tả đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo**  **mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ 8 chữ ( thơ hiện**  **đại)** | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, thể thơ, phương thức biểu đạt chính.  - Nhận biết được kiểu câu, phép tu từ.  - Nhận biết được nội dung.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của tác giả.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  - Nêu được những suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 4 TN | 4TN | 2 TL | **0** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn kể chuyện sáng tạo.** | **Yêu cầu:**  **Kể được một câu chuyện sáng tạo có yếu tố trinh thám.**  ***\* Nhận biết:***  - Xác định được kiểu bài viết kể chuyện sáng tạo.  - Bố cục bài văn được trình bày hợp lí, có mở bài, thân bài, kết bài.  ***\* Thông hiểu:***  - Xác định được nội dung kể.  ***\* Vận dụng:***  - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản để viết được bài văn kể chuyện sáng tạo.  ***\* Vận dụng cao:***  - Rút ra được bài học ý nghĩa cho bản thân.  - Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | 1\* **TL** | 1\* **TL** | 1\* **TL** | 1\* **TL** |
| **Tổng** | | | | **4 TN**  1\* **TL** | **4 TN**  1\* **TL** | **3 TL** | **1\*** **TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | **40%** | |

**C. Đề bài kiểm tra**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

Năm học: 2024 - 2025

**Môn: Ngữ văn lớp 9**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4 điểm).**

**Đọc ngữ liệu sau:**

**…**

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
 Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  
 Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

*(“Viếng lăng Bác” –* Viễn Phương*)*

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?   
**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là gì?

**Câu 3.** Trong đoạn thơ, tác giả có ước nguyện hóa thân thành những sự vật nào?

**Câu 4.** Em hãy cho biết nội dung chính của đoạn văn bản trên là gì?

**Câu 5.** Trong 4 câu thơ cuối tác giả đã sử dụng các biện pháp tu từ nào?

**Câu 6.** Câu thơ: “*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*” thuộc kiểu câu gì?

A**.** Câu đơn B. Câu ghép C. Câu rút gọn D. Câu đặc biệt

**Câu 9**. Từ đoạn thơ, em hãy rút ra thông điệp ý nghĩa nhất cho bản thân. Và giải thích vì sao?

**Câu 10.** Viết đoạn văn khoảng 10 đến 12 câu nêu cảm nghĩ của em về đoạn thơ trên.  
**II. PHẦN VIẾT (4 điểm).**

Em hãy viết một truyện ngắn có yếu tố trinh thám với cốt truyện hoàn toàn do em sáng tạo hoặc chuyển thể từ một truyện tranh trinh thám mà em đã đọc (một truyện mất cắp ở nhà hàng, một vụ án ở thôn, xã; một truyện gian lận trong kì kiểm tra…).

**D.** **Đáp án và hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| PHẦN ĐỌC HIỂU | | 6 |
| 1 | D | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | C | 0,5 |
| 9 | - Học sinh nêu đúng được thông điệp: + Hãy sống có ích, sống có ý nghĩa + Hãy biết bày tỏ lòng biết ơn  + Hãy biết sống cống hiến, biết hi sinh  - Giải thích:…  **\* HS nêu được thông điệp nhưng không giải thích: 0,25 điểm; nêu được thông điệp có giải thích được ý nghĩa : 0,5 điểm** | 0,5 |
| 10 | Hình thức: đủ số câu, không mắc lỗi diễn đạt, đúng hình thức đoạn văn...  Nội dung:Trình bày được một số ý sau:  - Những ý nghĩa sâu sắc về nội dung: đoạn thơ diễn tả lòng thành kính, ngưỡng mộ, biết ơn và ước nguyện chân thành của tác giả khi vào viếng lăng Bác…  - Những nét đặc sắc về nghệ thuật: Ẩn dụ, nói giảm nói tránh, điệp ngữ, giọng thơ… | 1,5 |
| PHẦN VIẾT | | 4 |
| **Gợi**  **ý**  **nội dung** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của bài văn .* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng thể loại****.*** | 0,25 |
| *c. Triển khai hợp lý nội dung bài văn*. Có thể viết bài văn theo hướng sau:  \* MB: Giới thiệu bối cảnh (thời gian, không gian, nhân vật và câu chuyện).  \* TB:  - Giới thiệu sự kiện mở đầu câu chuyện.  - Trình bày diễn biến của truyện có sự tham gia của các nhân vật:  + Kể lại được các tình tiết li kì, gay cấn, hấp dẫn trong một lần phá án của nhân vật thám tử hoặc người điều tra.  + Lưu ý xây dựng nhân vật qua hành động, lời nói, có sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm.  - Kết thúc sự việc: tạo sự bất ngờ, thán phục cho mọi người.  \*KB: Đánh giá khái quát câu chuyện và rút ra bài học cho bản thân. | 3.0 |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ sâu sắc, sáng tạo.* | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0,25 |

**----------------------------------------------------------**

**Hết-------------------**

**A. Ma trận đề kiểm tra**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**(Thời gian kiểm tra: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ 8 chữ (*Thơ hiện đại*)** | 4 TN  0 TL | 4 TN  0 TL | 0 TN  2 TL | 0 TN  0 TL | 60 % |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn kể chuyện sáng tạo** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | 40 % |
| **Tổng** | | | 4 TN  1\* TL | 4 TN  1\* TL | 0 TN  3 TL | 0 TN  1 TL | 100% |
| **Tỉ lệ** | | | 30% | 30% | 30% | 10% | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | **40%** | | **100%** |

**B. Bảng đặc tả đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo**  **mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Thơ 8 chữ ( thơ hiện**  **đại)** | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, thể thơ, phương thức biểu đạt chính.  - Nhận biết được kiểu câu, phép tu từ.  - Nhận biết được nội dung.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của tác giả.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  **Vận dụng:**  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả qua văn bản.  - Nêu được những suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.  - Vận dụng những hiểu biết về vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn học để đánh giá giá trị của tác phẩm. | 4 TN | 4TN | 2 TL | **0** |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn kể chuyện sáng tạo.** | **Yêu cầu:**  **Kể được một câu chuyện sáng tạo có yếu tố trinh thám.**  ***\* Nhận biết:***  - Xác định được kiểu bài viết kể chuyện sáng tạo.  - Bố cục bài văn được trình bày hợp lí, có mở bài, thân bài, kết bài.  ***\* Thông hiểu:***  - Xác định được nội dung kể.  ***\* Vận dụng:***  - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản để viết được bài văn kể chuyện sáng tạo.  ***\* Vận dụng cao:***  - Rút ra được bài học ý nghĩa cho bản thân.  - Sử dụng ngôn từ sáng tạo, linh hoạt. | 1\* **TL** | 1\* **TL** | 1\* **TL** | 1\* **TL** |
| **Tổng** | | | | **4 TN**  1\* **TL** | **4 TN**  1\* **TL** | **3 TL** | **1\*** **TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | **30%** | **30%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **60%** | | **40%** | |

**C. Đề bài kiểm tra**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

Năm học: 2024 - 2025

**Môn: Ngữ văn lớp 9**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6 điểm).**

**Đọc ngữ liệu sau:**

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác  
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát  
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam  
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

**…**

*Mai về miền Nam thương trào nước mắt  
 Muốn làm con chim hót quanh lăng Bác*

*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây  
 Muốn làm cây tre trung hiếu chốn này*

*(“Viếng lăng Bác” –* Viễn Phương*)*

**Lựa chọn đáp án đúng nhất trong các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1.** Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?   
 A. Thể thơ 5 chữ C. Thể thơ 7 chữ  
 B. Thể thơ 8 chữ D. Thể thơ tự do

**Câu 2.** Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ là gì?

1. Nghị luận C. Tự sự
2. Biểu cảm D. miêu tả

**Câu 3.** Trong đoạn thơ, tác giả có ước nguyện hóa thân thành những sự vật nào?

1. Chim, hoa, cây tre C. Mây, hoa, cây tre   
    B. Người, nốt nhạc, cây tre D. Bướm, hoa, mây

**Câu 4.** Em hãy cho biết nội dung chính của đoạn văn bản trên là gì?

1. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng sống cao đẹp của thanh niên, sống

ngay thẳng, vượt qua khó khăn gian khổ, cống hiến, hy sinh vì hòa bình, vì độc

lập dân tộc.

B. Thể hiện cảm xúc và ước nguyện của tác giả khi vào viếng lăng Bác.

C. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng sống cao đẹp của thanh niên, sống

là phải hết mình, phải tận hưởng cuộc sống.

D. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng sống cao đẹp của thanh niên, sống

cho chính mình, không cần quan tâm đến người khác nghĩ gì, nói gì.

**Câu 5.** Trong 4 câu thơ cuối tác giả đã sử dụng các biện pháp tu từ nào?

1. Điệp ngữ, nhân hóa C. Điệp ngữ, so sánh
2. Điệp ngữ, ẩn dụ D. Điệp ngữ, hoán dụ.

**Câu 6.** Câu thơ: “*Muốn làm đóa hoa tỏa hương đâu đây*” thuộc kiểu câu gì?

A**.** Câu đơn B. Câu ghép C. Câu rút gọn D. Câu đặc biệt

**Câu 7.** Ước nguyện cống hiến của tác giả trong đoạn thơ gần gũi với nội dung của bài thơ nào em đã học?

1. *Mùa xuân nho nhỏ* - Thanh Hải
2. *Gặp lá cơm nếp* - Thanh Thảo
3. *Đồng dao mùa xuân* - Nguyễn Khoa Điềm
4. *Đồng chí* - Chính Hữu.

**Câu 8.** Ý nào ***không đúng*** với ý nghĩa hình ảnh “*cây tre trung hiếu*” trong bài thơ?

1. Biểu tượng cho khát vọng hòa bình.
2. Biểu tượng cho con người dân tộc Việt Nam.
3. Biểu tượng cho chiến tranh xâm lược.
4. Biểu tượng cho tinh thần đoàn kết.

**Trả lời câu hỏi /Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**. Từ đoạn thơ, em hãy rút ra thông điệp ý nghĩa nhất cho bản thân. Và giải thích vì sao?

**Câu 10.** Viết đoạn văn khoảng 10 đến 12 câu nêu cảm nghĩ của em về đoạn thơ trên.  
**II. PHẦN VIẾT (4 điểm).**

Em hãy viết một truyện ngắn có yếu tố trinh thám với cốt truyện hoàn toàn do em sáng tạo hoặc chuyển thể từ một truyện tranh trinh thám mà em đã đọc (một truyện mất cắp ở nhà hàng, một vụ án ở thôn, xã; một truyện gian lận trong kì kiểm tra…).

**D.** **Đáp án và hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| PHẦN ĐỌC HIỂU | | 6 |
| 1 | D | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | A | 0,5 |
| 4 | B | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | A | 0,5 |
| 8 | C | 0,5 |
| 9 | - Học sinh nêu đúng được thông điệp: + Hãy sống có ích, sống có ý nghĩa + Hãy biết bày tỏ lòng biết ơn  + Hãy biết sống cống hiến, biết hi sinh  - Giải thích:…  **\* HS nêu được thông điệp nhưng không giải thích: 0,25 điểm; nêu được thông điệp có giải thích được ý nghĩa : 0,5 điểm** | 0,5 |
| 10 | Hình thức: đủ số câu, không mắc lỗi diễn đạt, đúng hình thức đoạn văn...  Nội dung:Trình bày được một số ý sau:  - Những ý nghĩa sâu sắc về nội dung: đoạn thơ diễn tả lòng thành kính, ngưỡng mộ, biết ơn và ước nguyện chân thành của tác giả khi vào viếng lăng Bác…  - Những nét đặc sắc về nghệ thuật: Ẩn dụ, nói giảm nói tránh, điệp ngữ, giọng thơ… | 1,5 |
| PHẦN VIẾT | | 4 |
| **Gợi**  **ý**  **nội dung** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của bài văn .* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng thể loại****.*** | 0,25 |
| *c. Triển khai hợp lý nội dung bài văn*. Có thể viết bài văn theo hướng sau:  \* MB: Giới thiệu bối cảnh (thời gian, không gian, nhân vật và câu chuyện).  \* TB:  - Giới thiệu sự kiện mở đầu câu chuyện.  - Trình bày diễn biến của truyện có sự tham gia của các nhân vật:  + Kể lại được các tình tiết li kì, gay cấn, hấp dẫn trong một lần phá án của nhân vật thám tử hoặc người điều tra.  + Lưu ý xây dựng nhân vật qua hành động, lời nói, có sử dụng yếu tố miêu tả, biểu cảm.  - Kết thúc sự việc: tạo sự bất ngờ, thán phục cho mọi người.  \*KB: Đánh giá khái quát câu chuyện và rút ra bài học cho bản thân. | 3.0 |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, suy nghĩ sâu sắc, sáng tạo.* | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* | 0,25 |

**----------------------------------------------------------**